Do Đỗ Văn Phú sưu tầm và gửi tặng Quỹ Văn hóa Việt Nam. Đề nghị bạn đọc chia sẻ cùng quý vị Việt Nam trong và ngoài nước cùng tham khảo (lưu trữ miễn phí tại website Đại học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm	6$00
Sáu tháng	3 50
Ba tháng	2 00
Mỗi số	0 10
Đổi chỗ ở	0$20

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA

Một năm	20fr00

Số: 512
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0$10

20 Décembre 1917
7 tháng mười một Annam
Năm Đinh-tị

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

MỤC LỤC

1 — NHƠN CÔNG TA.
2 — TIỂN BÁO.
3 — ÁN ĐƯỜNG.
4 — BINH NHỰT BỔN.
5 — CHUYỆN KÍN.
6 — TRUYỆN NGƯỜI THÁM-HIỂM.
7 — CON NGƯỜI TRỜI BIỂU SANH TRƯỞNG Ở ĐÂU HAY ĐÓ.
8 — NHƠN CÙNG TẮC BIẾN.
9 — THÔNG-BÁO (*Đông-dương*).
10 — SỐ MẤY TÊN NGƯỜI VÀO HỘI TƯ CẤP
11 — ÂU-CHÂU.
12 — CỰC ĐÔNG.
13 — LÍNH TẬP ANNAM TẠI PHÁP.

LỜI RAO

Nay gần đến tết tây và cũng không còn mấy tháng đến ngày nguyên đáng Annam.

Nhà in Bổn-quán có đủ các thứ chữ mới mà in thiệp cho chư quí vị và ba màu giấy, là trắng, đỏ, hồng. — Mỗi trăm thiệp giá một đồng bạc, nếu có chữ Annam thêm thì mỗi chữ giá năm xu. — Tiền gởi người mua phải chịu.

NHƠN CÔNG TA

(Notre main-d'œuvre)

Cái vấn-đề nhơn-công nay Chánh-phủ đang lo giải quyết, là lo lập Điều-lệ ra cho có thứ tự trong việc làm ăn, kẻ có của, người có công, ăn chịu nhau, đặng giúp cho xứ sở sanh hóa một ngày một nhiều, và giúp cho nhơn lực ở Nam-Trung sẽ tận kỳ xuất sãn. Việc ấy nghĩ lại rất phải lắm, là vì nay ta phải vận trù quyết sách gầy dựng cái cơ sở cuộc tổ chức ngày mai, sau khi giặc tàn rồi. Các việc như rứa là một đám vấn-đề to lắc, đâu đâu bất cầu là xứ nào nó cũng áp phục cái sanh nguyên (nguồn sống) của nhơn quần bất luận là buổi nào, thì nào. Tuy là thiên hạ chưa giải quyết được cái vấn-đề ấy mặc lòng, chớ mỗi lần mà có việc cần dùng thì lại phải nhứt định các cách tùng cái tình cảnh, do cái lợi quyền đang cuộc.

Quan Toàn quyền Albert Sarraut mới trí cử một Hội-đồng để lập chương trình Điều-lệ nhơn-công bổn-xứ và nhơn-công ngoại-quốc ở tại Đông-dương nầy. Hội-đồng ấy phải lấy cái chương-trình của quan trên giao lại mà làm nền, là chương trình mới phát ra cho thuộc-dân langsa Namkỳ xem. Trong việc to tác như vậy, một đàng thì lợi quyền của người Tây, một đàng thì lợi quyền của người bổn-xứ, thì Tờ *La Gazette de Cochinchine* tưởng là bổn phận của mình phải cho chư khán quan rõ các khoản Hội-đồng ấy sẽ luận và rõ cái ý kiến của bổn-báo.

Y theo thói quen của bổn-báo và cho đặng làm rồi cái bổn phận của bổn-báo tự xứng gánh vát, thì chúng tôi sẽ cho chư khán quan biết các đều của Hội-đồng công luận về nhơn-công ra làm sao.

Rồi chúng tôi sẽ xem qua cái chương trình của quan trên đã giao lại cho Hội-đồng đó. Vẫn thuở xưa ông Mirabeau là quan Đại Thần nước Langsa luận rằng : « Ta chỉ biết có ba cách ở đời mà thôi : *1o là Trộm cướp, 2o là ăn xin, 3o là làm mướn.*

Ông Mirabeau luận như thế thì là tỏ ý khen công việc làm ăn, mà cũng cho các người có vốn-liếng và nghiệp-chủ đều là người làm mướn cả thảy, như thế thì ngài quả quyết rằng cái đồng tiền công là một thế dùng để bồi nhơn công rất hoàn toàn, rất phải lẽ hằng, của thiên hạ đã tìm được tự cổ cập kim. Còn các kẻ mị mộng thì thường hay kiếm tìm khác cách, làm chương trình phỏng lập nhơn quần xã-hội lôi thôi, nói rằng sẽ hữu hạnh hơn nay .....Nhưng ta cũng khá để dẹp các kẻ mị mộng ấy lại một bên và an lòng dùng những đều ta đang có đây mà kiếm cách thế đặng ngăn ngừa cái tham tâm vô yềm của kẻ khác, đặng ta thì thố tự do. Ấy vậy, đồng tiền nhơn-công là gì ? Các nhà kinh-tế (économistes) rằng: *Đồng tiền nhơn công là huê lợi của kẻ làm mướn lãnh nơi tay chủ mướn.*

Lời giải nghĩa như vậy rất rộng rải quá cái khoản chúng tôi đang luận đây. Đây chúng tôi duy luận cái sự làm mướn mà luật Hộ có nói trong khoản thứ 1780 thôi. chúng tôi kêu là *tiền công của kẻ bày việc làm ăn phát cho người làm mướn.*

Bên nước Langsa khi xưa có nhờ quan Đại thần Turgot, nên vua ra chỉ-dụ, sau lại có chỉ-dụ Chánh-phủ Cách-mạng lập quyền tự-do cho cuộc làm ăn.

Từ đó chí nay thợ, thầy và các kẻ làm công đều thong thả, muốn làm mướn ở đâu thì làm, đồng tiền công định tùy theo chỗ ở, thuận tình chủ mướn với người làm thuê. Chúng nó thong thả, không muốn làm thì không ai có phép ép, việc chi không vừa lòng thì thôi. Còn chủ mướn thì nhờ luật thuận tình chủ mướn và người làm thuê, đặng lúc hữu sự, mà trả số tiền công bậc chót, và ngoại trừ các khoản luật buộc, sẽ có thể mà đuổi người làm mướn đến khi hết muốn dùng nữa.

Còn về tờ tá nhơn-công thì cũng *thong thả*, như tờ mua bán hàng hóa vậy, vì cái nhơn-công nghĩ lại cũng chẳng khác gì là *hàng hóa* mà.

Song le trong thiên-hạ ở Âu-châu vẫn chưa nhứt định, được cái kiểu tờ tá nhơn-công mà nhờ có chủ mướn với người làm thuê lẫm lúc tranh cạnh với nhau nên được một vài chặn đường tiến bộ rồi, nhờ rứa mà ngày nay cái địa-vị của kẻ làm mướn có chỗ toại lòng. Nay thiên-hạ lại còn trông cho cái tờ tá nhơn-công trở nên như tờ dân-ước vậy. Song le vì đã lâu năm người làm mướn bị cái *luật gần gao* kềm chế, cho nên cả nhơn-quần còn chưa chịu cho người làm mướn đồng thế với chủ thuê. Bởi đó mà còn phải đợi lâu năm chờ cho trí đời tiến hóa thì mới trông đến địa-vị ấy chăng.

Trước hết chẳng nên để lập tờ tá nhơn-công có nhiều khoản mà chủ mướn tự ý đặt để như đương kim đây vậy.

Trong các sở to thì các khoản ấy in ra dán tại các lò kêu là Điều-lệ trại xưởng, người nào vào đó xin làm mướn thì chẳng khác nào đã chịu các khoản giao kết trong bản ấy rồi. Điều lệ ấy cần phải cho Chánh-phủ xem xét.

Cũng phải lập luật rằng hễ có sự tổn hại thì tờ tá phải hủy bỏ, còn đồng tiền công thì phải dùng bạc thông dụng mà trả, cùng khi nào chủ mướn hiếp đáp có chứng cớ phân minh, thì phải bồi tiền thiệt hại cho người làm thuê.

Vã chăng, tại Âu-châu các đều chế cho kẻ làm mướn bớt cuộc phục lụy chưa đem vào Luật được, mà tại đây chúng tôi lấy làm toại chí mà thấy các quan lập luật ở Nam-kỳ đang bàn luận đem các đều chế ấy vào Điều-lệ nhơn-công, ấy là một cái ơn sâu quan Toàn-quyền Albert Sarraut làm cho nhơn dân xứ nầy đó.

Nay các quan ấy vẫn đã lập công đạo để hộ trì kẻ làm mướn trong các tờ tá, thì chúng tôi cũng xin chư ông ấy nhớ mà lập các khoản khác đặng trừ cái lòng gian giảo của kẻ làm mướn. Chúng tôi sẽ công luận các khoản ấy sau đây.

Vẫn cái tờ tá nhơn công, cũng như các tờ giao kèo khác, thì các khoản trong tờ phải để cho kẻ mướn và người làm thuê tính với nhau. Nhưng mà theo lệ thường thì chưa được vậy, vì công mình mướn đó là sức con người, mà trong tờ tá nhơn-công thì nói về thân phận người làm mướn nghĩa là một người kia. Nhơn vì con người nếu có quyền tự do muốn đem thân đi ở thuê, ở mướn, làm công với ai thì tự ý, song le còn phải xin phép Nhà Nước, hoặc phải có Nhà Nước chiếu cố, cho nên trong tờ tá nhơn công cần phải có Nhà Nước dự vào đặng chiếu cố đâu đó cho cân phân.

Bởi vậy trong vụ nhơn quần nầy Nhà Nước phải can thiệp vào đặng định giờ làm, định trong chỗ làm phải có lập các cuộc vệ-sanh đặng hộ phù thân thể tánh mạng người làm công, lo cho nhơn công an ổn và đồng tiền công có hạn có chứng, không được trả dưới hạn ấy.

Điều-lệ các quan đương dọn đây, thì có nói tới khoản Nhà Nước chiếu cố mà không nói đến cái hạn đồng tiền công. Ấy là một đều quên sót ; chúng tôi xin chỉ cách bổ sót ấy.

Ở bên Nước Langsa các quan Hội-đồng thân sĩ thường hay xin Nhà Nước định cho nhơn công một ngày làm tám giờ mà thôi. Thiệt được như vậy là đều quí lắm. Song le ngoại trừ xứ Australie, thì đâu đâu chưa có thi hành được các lệ làm một ngày 8 tám giờ đó.

Bên nước Ăng-lê nhơn-công mỗi ngày làm 9 giờ rưỡi, bên nước Langsa mỗi ngày làm từ 10 đến 11 giờ. Điều-lệ Namkỳ định cho làm mỗi ngày 10 giờ.

Còn về việc lập các cuộc vệ-sanh cho nhơn công nhờ, thì việc ấy ai ai cũng là chịu. Tại Mỹ-quốc, tại Ăng-lê đều có lập nhiều cuộc vệ-sanh cho nhơn công hưởng nhờ đó mà việc tạo sản rất thạnh hành. Điều lệ xứ mình đây có định sẽ lập cuộc vệ-sanh cho cu-ly nhờ, chúng tôi rất cám ơn các quan lập luật. Mà Điều-lệ ấy lại không nói đến cái hạn đồng tiền công bậc chót. Thiệt khá tiếc vậy.

Vẫn ở bên nước Langsa Nhà Nước không dụ dự, đã lập hạn đồng tiền lời rồi. Tại đây xưa nay các nhà cho vay các cồ hay tự chủ mà Nhà Nước hỡi còn lập hạn đồng tiền lời mỗi 100, mỗi năm, lời có 12 phân mà thôi, sao lại dụ dự không giúp con người làm công cho có thể ăn no bụng. Chúng tôi tưởng chẳng những là ta phải nuôi nhơn công cho tử tế mà ta còn phải cho nó tiền xúp, đặng nó chi độ thê nhi, giúp gia đạo nó cho thơ thới. Các quan nói rằng khó mà biết được các việc cần dùng của một người làm mướn thì làm sao mà định hạn chót đồng tiền công được, và lại tùy theo sức làm mỗi người mà định tiền công, nếu định một hạn thì mất phép công bình.

Luận như vậy chưa đúng, vì đây chẳng phải cuộc phân định công việc làm, mà là cuộc định hạn đồng tiền công bậc trung mà thôi.

Lấy bậc trung mà định cho một người làm công son góa với các bậc người có vợ con, thì chẳng khó gì. Cho nên chúng tôi trông cậy Hội-đồng mà quan Toàn quyền đã trí cử đó, sẽ luận đến việc ấy mà nhứt định. Vã lại về đồng tiền công của các người Tây làm mướn, thì quan Nguyên Soái Le Myre de Vilers, cách 36 năm nay, đã định hạn chót, hễ mới vào làm việc mỗi tháng thì tiền lương là 100 $. Vậy nay ta cũng nên định hạn tiền công bậc chót cho mỗi

culy son góa và không có nghề riêng mỗi tháng là 7 $ 00, ở được ba năm với một chủ thì sẽ gia tăng lên mỗi tháng 1 $.

Đó, các việc như vậy, là chúng tôi có ý cho chư khán quan rõ cái ý kiến của chúng tôi trong cuộc nhơn-công, chủ mướn và người làm thuê. Tuần sau chúng tôi sẽ biện bát mấy khoản đại khái trong Chương trình Điều-lệ Chánh phủ đã giao cho Hội-đồng xem xét.

ĐIỀN BÁO

(*Dépêches*)

TIN HAVAS

Paris le 5 Décembre

Vụ Humbert

Chánh-phủ xin Thượng nghị viện buộc tội phản quốc ông Humbert.

Ban hành luật ngày 5 août 1917 ở các thuộc địa về sự buộc các nhà tư phải tùy lịnh nhà nước đòi vật liệu hoặc nhơn công trong lúc nhà nước cần đặng lo cuộc giặc.

Mặt Anglê

Binh Ănglê tự ý muốn lui lại miệt Bois Bourlon, mà lấn binh miệt Lavacqueries

Mặt italien

Binh Italiens đánh một trận lung lắm với kẻ nghịch, bắn mấy nơi ở trước đường trận, quân nghịch chết nhiều lắm.

Đình chiến

Thổ-nhĩ-kỳ chịu bàn cuộc hòa với Nga-la-tư.

Paris le 7 Décembre

Máy bay Đức

Tin thành Luân-đốn rằng: 25 máy bay Đức qua kinh đô Ănglê, có 5 hay là 6 cái liện trái phá, làm cháy nhà cửa mà tắt được liền, 7 người chết, 21 người bị bịnh, có 2 cái máy bay bị hạ, phi công và cả tụi bay bị bắt giam.

Nổ lò thuốc đạn tại U.S.A.

Tin Halifax rằng: Lò trữ thuốc đạn ở phía bắc thành Halifax nổ cách gần ghê. 200 mạng chết, nhiều ngàn thợ mang bịnh.

Người Huê-kỳ ở bên Í-đại-lợi

Tin Hoa-thanh-đốn rằng: Chánh phủ đã định đem binh qua bên Í-đại-lợi.

Nghĩ đánh 10 bữa

Điền báo Đức rằng hai nước Đức-Áo ký tờ với Nga mà thôi đánh giặc cả mặt trận trong 10 ngày khởi sự từ bữa 7 Décembre. Các thừa sai đi bàn cuộc hòa, nay lo trở về trả lời cho chánh-phủ nước nhà.

Cũng một việc đình chiến

Truyền tin Rumani nói chánh-phủ đang lo bàn cuộc đình chiến với Đức.

Paris le 8 Décembre

Giặc xứ Palestine

Đồng-minh đã chiếm miền Hebron.

Hạ chiến thơ

Thượng-ngị-viện và Hạ-nghị-viện Huê-kỳ bỏ thăm đặng hạ chiến thơ cho Áo quốc, Đức-giám-quốc đã ký tờ hạ chiến thơ ấy rồi.

Loạn tại Portugal

Bọn phản quốc làm rối loạn nhứt là tại kinh đô Lisbonne và Porto vì đồ ăn mắc quá. Quân hoang vô tiệm dựt đồ ăn, có 60 người bị thương, 70 đứa bị bắt, nhà nước dẹp loạn được.

Paris le 10 Décembre

Mặt trận langsa

Hai bên đánh nhau lung ở hữu ngan Meuse và Haute-Alsace, súng pháo thủ bắn dữ lắm.

Đảng Maximaliste truyền rao cho nhơn dân hay rằng chánh, phủ đảng Maximatiste nhận cả thảy đất đai nhà cửa trong xứ đều nhập làm của nhà nước.

Xứ Finlande

Chánh phủ Finlande gởi tờ cho các nước Đồng-minh xin độc lập.

Vé vay của Nga

Chánh phủ Langsa nói các giấy vay của nga sẽ được trả đến kỳ hẹn dầu năm tây như khi trước, không xem sao bọn Maximaliste bắt khẳn không nhận nợ của nhà nước

Paris le 14 décembre 1917

Mặt trận langsa

Bên giặc bắn pháo thủ quá lung, rồi khởi đánh đường trên về phía Bezonveau nhiều phen bên ta bắn lại giả quách nên chúng nó phải lui về chiến hào.

Máy bay của ta bắn ga Fribourg và Thionville, và các nơi có kẻ nghịch đóng.

Nga la tư

Tin Pétrograde rằng Tướng Kongiloff đã đem binh hiệp với binh tướng Kaledin kéo qua hướng Nam và tránh đường xe lửa.

Hạ chiến thơ

Thượng-nghị-viện đánh ưng hạ chiến thơ cho Áo.

Đình-chiến

Điền báo Roumani truyền rằng: chánh phủ nhận cuộc đình chiến. Cả mặt trận thôi chiến, quân nghịch vui mừng nhảy nhót, song binh Roumani còn đề dặt chưa chịu tới lui cùng binh nghịch, các nhựt trình Paris cắt nghĩa rằng dân Roumani bằng lòng đình chiến song cũng còn giữ niềm trung tín cùng Đồng minh và không chịu cuộc hòa riêng.

Truyền tin italie rằng: hai bên đánh nhau ở gò Asiago, pháo thủ ta ngăn trở quân nghịch tấn tới, súng liên thinh ta đuổi quân nghịch lạng hàng ở sũng Frengela. Kẻ nghịch gần công phá hàng trận ở hướng nam Galio, song binh ta cự đương lại nổ tại Sismol, đánh 6 trận mới chận nổi.

Điền báo không giây của Đức rằng chiếm được núi Sismol rồi. Điền báo Reuter rằng binh Đức thắng được ở Asiago, mà quân binh chế vô số, thì lời và hại cũng bằng nhau.

Hỏa-hoạn-tại Halifax

Thành Halifax đã bị cháy một phần vì chiếc tàu Huê-kỳ chở thuốc đạn nổ, 300 người bị chết nhiều trăm người bị bịnh.

ÁN ĐƯỜNG

(*Choses judiciaires*)

Thói tệ phải trừ, Phải lo phòng bị.

Tuần trước chúng tôi đã luận cuộc sanh sửa của các cậu dắc mối, mà nghĩ lại chẳng phải có một mình mấy cậu ấy nương theo các Án đường mà kiếm ăn đâu. Vẫn ở dưới đòn cân thăng-bằng của vì Thần Thầm-Phán có một đám nữa đang núp đó mà đồ mưu đốc sử: đám ấy là *đám bao kiện*. Khi trước dân bổn xứ còn thiếu đám đó cho đặng hưởng trọn cái gương phước ở đời, hay là tại ở gần các tòa sơ-tụng thiên-hạ ít gặp đám đó chăng? Song le từ 20 năm nay đám ấy lần lần mọc lên, nay đã tràn ra khắp xứ. Đám gian giảo ấy nó mưu sự thế nào chúng tôi xin bày tỏ ra đây; chúng nó hoặc có sắm người để đi cùng xứ kiếm mối, hoặc có nhờ sấp *đập bốp*. (1)

Giả sử tên bao kiện kia nghe nói tên A có ý muốn kiện tên B về phần thực gia tài. Nó vẫn biết tên A và tên B cả hai đều nghèo, mà cái quyền ăn gia tài của tên B không được rành rẽ, còn thiếu giấy tờ, mà nếu muốn cho quan tòa lên án tạm dạy tổng làng xét lẽ, thì phải tốn kém nhiều, mà nhà thì không có tiền. Tên bao kiện bèn sai người đi dụ tên A lại nhà nói chuyện, mà người bao kiện thường có vốn sẵn trong nhà luôn, bèn bao cho tên A đi kiện phần thực, nếu phần ăn ấy đáng giá chừng 1 muôn hoặc 1 muôn rưỡi, thì cậu bao kiện cho chú A chừng vài ba trăm đồng, còn sở phí tụng lệ thì về phần cầu bao ráo. Tờ giao kèo làm xong xuôi rồi, thì tên A vào đơn.

Như thế thì hai đàng tiên bị làm sao mà tình thuận nhau được, vì cậu bao kiện quyết lòng cho có án, đặng thi hành lấy phần thực là miếng ruộng đó giá đáng thập bội cái số tiền dã ra, hoặc cho các kẻ hụt ăn gia tài đó mướn lại làm, mỗi năm đóng lúa tá quá cái số tiền cầu dã ra mà bao kiện ấy. Như thế mà các người nhà quê không thấy cái cơ mưu chúng lập đặng lột da mình.

Vẫn các nhà bao kiện là kẻ gieo loạn trong xứ trong đồng ruộng và trong hương thôn làm cho nhà nầy oán hận nhà kia, dòng kia cừu thù với kiến nọ, chúng nó làm các việc ác-nghiệp nghịch cùng nhơn-quần xã-hội, gian trá cực điềm, như thế thì không lẽ Nhà-nước điềm nhiên mà ngó. Nhà-nước phải can thiệp vào ngõ hầu trừ tuyệt thói gian.

Sự can thiệp mà chúng tôi nài xin đây là một việc rất cần cấp lắm. Vì tự thử chí tự *các nhà bao kiện* thường hay thò tay vào các việc kiện nghe thiên-hạ đồn hoặc là các việc kiện đương xét tại tòa. Mà bỡi nay đăng gian trá ấy đã ăn quen đặng lợi to, nên chúng nó mới bảo sấp *đập bốp* đi cùng hương thôn mà moi móc các việc tiền niên thiên-hạ đã bỏ qua đặng xúi giục (1) đầu đơn kiện cáo.

Đó, cụt ghẻ hớm của nhơn quần thưở lười ra đó, chúng tôi xin chỉ cho nhà nước thấy. Vẫn nhà nước tốn kém biết ngần nào, đặng lập cuộc xử đoán ra cho nhơn dân nhờ, ai dè bị đảng gian ác ấy nó làm cho ra bại hoại, thiệt lấy làm uổng lắm. Ấy cũng tại ta muốn có cái chuyện khúc mắc như vậy nó làm cho cuộc xử đoán trở ra cuộc sái dầm. Bởi vì tâm tánh các kẻ cầm kiện hay ưa đồ lợi, cho nên khó mà tránh cái tình cảnh ngày nay, cứ để vậy tới đâu hay đó. Ấy là một dấu chỉ rõ cho ta biết rằng Luật lệ Langsa khi nào muốn đem qua thông dụng trong xứ nầy, thì trước phải cho hiệp nghi với tánh khí dân bổn thổ mới là hoàn toàn cho.

Vã lại tại cuộc điền thổ ở Namkỳ không được chính đính nên cái họa hại chúng tôi bày ra đó. nó làm cho cuộc tương lai sanh tài đại đạo phải nguy.

Thiên hạ ai cũng chẳng biết rằng điền thổ của thiên hạ xứ nầy không có Luật lệ chắc chắn đặng mà nhận thiệt và chỉ quyết của ấy là của ai. Chúng tôi xin giải nghĩa đoạn nầy: Vẫn trong mỗi làng đương kim có 1 bộ điền thổ để biên tên nguyên chủ, bao nhiêu mẫu sào, và đông tây tứ chí. Có một cái Điều-lệ ngày 20 mai 1871 dạy mỗi làng phải lập Địa-bộ noi theo Chỉ dụ Minh-mạng thập thất (1) mà làm.

Từ năm 1885 thì đã có thói đem vào Địa-bộ cái nguyên do mỗi miếng đất bởi đâu mà có, rồi sau cầm bán cho ai cũng phải biên vào. Song le tuy đã đem vào Địa-bộ rằng mình làm chủ miếng đất đó, mà y theo Luật thì chưa chắc của ấy là của mình, cho nên tờ sao rút Địa-bộ chẳng ăn chịu vào đâu cả.

Từ vài năm nay có các quan kinh lý đi đo đất trong các tỉnh cho nên nay tại Trường bố mỗi tỉnh có một cuốn bộ kinh lý tương tiếp với bông đồ làng có vẽ đủ từ mỗi miếng ruộng và đất.

Song le các việc ấy lập ra để làm bằng cơ hóa ra vô giá, vì không lập theo lời chỉ bảo của quan lập luật, mà quan lập luật từ thữ chí tư cũng không vụ đến việc điền thổ Nam-kỳ.

Mà cũng may cho các chủ điền, mà tòa không do theo các bông đồ đã làm rồi đó, vì các bông đồ ấy làm sái ráo, vì có nhiều quan kinh lý khi được lịnh đi điền làng đo đất, thì cứ nghe theo lời các thầy thông họa đồ nói sao vẽ theo vậy, cho nên phải sái nát.

Chúng tôi kể từ ngày nay cắt nghĩa ít điều rồi sau chúng tôi sẽ luận đến một cách kỹ cang hơn từ việc đặng cho chư khán quan rõ hễ có vụ kiện thưa điền thổ thì mấy cậu dắc môi và mấy nhà bao kiện dắc chí lắm, ra sức đồ mưu độc sử đặng kiếm lợi luôn.

Tình cảnh như thế thiệt là rối lắm, nay mà muốn cho đừng mang tiếng, thì nhà nước phải quét sạch các lũ ấy mới xong cho.

Để chúng tôi lựa trong vài ngàn việc một gương mà tỏ bày cho chư khán quan rõ rằng cái điều chúng tôi xin đó là phải hay là quấy:

Tại làng Thới-hiệp, tỉnh Giađịnh, có một người điền chủ tên A đã mua một miếng đất sáu mẫu. Người ở gần bên tên A nhơn mắc nợ nhiều không thể trả nổi, bị án biến mãi gia sản. Có tên B đứng ra mua mà vẫn tên B nầy rất siêng sẵn, làm hết đất mình mà còn dư sức, nên lấn qua đất tên A mà làm. Tên A giận dữ bèn vào đơn kiện. Tòa sai quan kinh lý đến xét, thì té ra ruộng tên A tuy đem vô bộ sáu mẫu, mà ở ngoài chỉ còn hơn phân nữa thôi. Tờ mải, tứ chí ghi có vào Địa-bộ, trụ đá trong lúc rồi có quan kinh lý đã xét cắm theo ranh, cả thảy đều hóa ra vô ích, không có cớ chắc mà cải chối với tên B, không có đều gì làm gốc đặng cho quan Tòa do theo đó mà lên án.

Trong tỉnh hướng Tây kia có một việc khác, một tên điền chủ nọ, tuy có tờ mua trước quan Thủ-khoán (*là no-te*), tuy trong Địa-bộ đông tây tứ chí ghi rành, tuy do theo bông đồ quan kinh lý vẽ, thì cũng đúng, tuy có chứng nhiều người trong làng chắc chắn đáng tin mặc lòng, mà còn bị chúng lấy hết một mớ đất, vì các quan Tòa phán đoán rằng tờ giấy, chứng cớ, bông đồ và Địa-bộ ấy không đủ lẽ làm cho các ông hiểu cho rành.

(1).— Tuần trước chúng tôi quên nói việc cử chỉ của các cậu dắc mối. Thường chúng nó ở tại tỉnh-thành gần tòa Sơ-tụng, hoặc là tòa Tập-tụng, có sắm người để cho đi rảo trong các hương thôn đặng kiếm mối điền thổ, phân quân gia tài hoặc là các việc kiện lấn ranh nhau vân vân.

Vẫn các cậu *đập bốp* đó chẳng hề để cho hai đàng kiếm cách tự thuận nhau đâu.

(1).—Tại Chợ-lớn và Saigon và trong các tỉnh-thành nào mà có tòa, thì thậm chí họ dám bao đến việc kiện hình nữa đặng có ngóng trông số tiền thiệt hại. Như thế thì gian đẳng nó mới bày đều lập tờ giã, chứng giã. Việc nầy rất dễ làm, nếu nhà nước không xem xét tới, thì trong chừng 10 năm, thói ấy sẽ thành tục rồi.

(1).—Cái Chỉ-dụ nầy vài ngày chúng tôi sẽ luận đến. Vẫn vua Minh-mạng chỉ để có bao nhiêu lại về việc khám đạt điền thổ xứ nầy thôi.

Nơi khác thì vì bị bông đồ vẻ sái, ở ngoại thì có 5 sở ruộng, mà trong bông-đồ thì vẻ có 3, cho nên 2 chủ kia phải sẽ mất đất. Trong bông đồ thì không vẻ hai chủ ấy, mà ngoài đất thì còn, 2 chủ ấy cứ việc cày cấy, song le ngày sau đây con cháu mới khó lòng cho, bởi vì tờ sao rút Địa-bộ chẳng phải để làm bằng khoán được. May là các cậu dắc mối và các nhà bao kiện chưa hay, mà một ngày họ cũng sẽ hay, thì việc ấy sẽ phải đến toà. Vì không có tờ chi giấy chi làm bằng, thì chắc các chủ đất, hay là con cháu chủ ấy phải bị mất đất.

Trước khi dức luận đoạn nầy, chúng tôi xin nhắc lại rằng nhiều lúc các ông đồng đạo soạn báo với chúng tôi hay trành tròn về sự thiếu học hành của nhiều thầy thông ngôn tòa án, quả thiệt cũng có vậy mà cũng có nhiều thầy ăn học giỏi giằng và có lòng rất trung hậu. Song le có một việc rất tệ là trong các phòng điền án, các phòng quan Biện-lý, các phòng quan Bồi-thẩm, sao lại còn nhiều thầy thông-ngôn học dở quá, sức học bằng học trò trường tỉnh vậy thôi, có một ngày kia chúng tôi đi coi tra án, thấy quan Bồi-thẩm bảo thầy thông đứng bàn hỏi tên phạm Annam như vầy : *Vậy chớ cái mác nó lấy mà chém người ta đó, có cán hay chăng ?* Thầy thông bèn dịch lại tỉnh tuồng rằng : *Hồi đó mầy có giấu cái mác trong tay áo chăng ?* (chữ cán mác và tay áo đồng thinh (*manche*) mà khác giống.

Bởi vậy muốn cho cuộc xử đoán khỏi tồi bại và cho nhơn dân nhờ, thì Nhà nước phải cải lương cái cách tuyển trí các thông ngôn tòa án lại. Ít nữa các thông ngôn bên Niết-ty phải có bằng cấp y một bậc với các thơ ký bên Phan-ty vậy.

Tới đây chúng tôi xin ngừng lại mà nài xin một cách cần cấp, xin Nhà nước trong lúc ban hành lại Namkỳ cái Chỉ dụ ngày 12 juillet 1905 về sự thiết lập các tòa Tạp tụng, thì xin tính luôn việc trừ tuyệt *các đảng dắc mối và các nhà bao kiện* đó đặng làm yên tâm cho các kẻ đi kiện thưa và xin lập Địa-bộ lại tại Namkỳ cho chắc chắn và khi nào các kẻ đi kiện thưa mà không biết tiếng Langsa thì xin cho thông ngôn giỏi giằng và thạo việc dịch lại các đều cho rành rẽ, khỏi việc oan ức cho dân chúng nhờ cùng.

Binh Nhựt-bổn

(L'armée Japonaise)

Từ ngày giặc Âu-châu nổi lên thì có nhiều vị luận bàn lăn xăn rằng binh Nhựt sẽ qua đánh giặc Âu-châu ; họ nói binh Nhựt sẽ mượn đường xe lửa Âu-á mà sang qua mặt trận Nga, lại có vẽ bông đồ và tính ngày giờ độ bá vạn hùng binh. Mà từ đó chí nay cứ luận miệng tài, chớ chưa thấy phát binh. Có nhiều việc phải để cho Nhựt-bổn hành sự ở bên Viễn-đông thôi, là nơi gần nước nhà, thì từ ngày khởi chiến đến nay Nhựt cứ việc tuần các biển bên Đông-phang. Mà việc nào cũng phải có cùng, có lẽ binh Nhựt ngày kia phải ra tay cho rồi đời Đức-tặc. Nếu binh Nhựt mà can dự vào thì chắc giặc phải mau tàn.

Thiên-hạ đều biết cái tài lực của binh Nhựt-bổn, quân lính hẳn hòi, các tướng tài tình, thầy thầy đều cang đảm.

Dân nhà-quê Nhựt khi đi đánh giặc mà về trong làng như thiên-hạ hay rằng trong cơn chinh chiến không làm hết bổn phận, không cang đảm, có húy tử tham sanh, thì không hề họ cho bước chưn vào làng, phải bị sỉ hổ trốn mà đi xứ khác. Bởi rứa ít thấy lính Nhựt nào mà tệ vậy.

Các tướng có tài mà nhờ có binh cang đảm như rứa thì làm cái chi lại không đặng.

Bởi vậy các quan cai trị xứ Nhựt hằng ước mơ mở xứ ra cho thêm rộng lớn trên đất liền.

Tuy vàn biển vây chung quanh các cù lao Nhựt là một cuộc bảo thủ rất mầu, song vì dân Nhựt sanh sẵn đông đảo, phải kiếm đất liền chung quanh cho dân ở, vì cù lao Nhựt nhỏ hẹp lắm. Bởi đó mà Chánh-phủ Nhựt cứ kiếm thế thần đặng leo lên bờ Cao-ly không sợ đối đầu với Nga, nên nay đất Cao-ly mới trở ra đất Nhựt.

∴

Binh lính Nhựt tuyển cách nào ?

Hễ trong xứ mà ưa việc binh đao thì bắt cầu là ai cũng phải đi lính, cho nên dân Nhựt từ 17 cho đến 40 tuổi phải đi lính, còn khi nào có việc cần dùng thì Chánh-phủ có quyền điền hết thảy những dân tráng có sức cầm thương.

Mà vì trong xứ Nhựt số nhơn khẩu là 560 muôn sanh linh thì không thể bắt hết dân tráng đi lính, nên chia binh gia ra làm hai hạn : một phần ở tại ngũ mà cỡ lưu hậu và một phần lưu hậu phụ.

Trong đạo binh trước thì dân tráng 20 tuổi khỉ sự nhập cơ. 2 năm ở binh bộ và 3 năm ở theo các đội khác ; mãn khóa còn phải lưu hậu 5 năm 4 tháng, phải đến tập luyện 2 kỳ, mỗi kỳ là 60 ngày.

Cũng có lính tình nguyện 1 năm.

Cho nên trong lúc thái bình dân đi lính 7 năm 4 tháng thì mãn khóa, đoạn vào đạo binh cơ bị còn mắc chưn lính 10 năm, tập luyện 2 kỳ, mỗi kỳ 60 ngày. Khi được 35 tuổi rồi thì vào đạo binh Hộ-quốc đúng 2 năm thì tất bổn phận.

Các việc thuật nầy giờ giống hệt cuộc binh cơ Langsa. Có khác nhau là trong cuộc điền lính lưu hậu phụ thôi.

Các lính trong đạo binh nầy cũng giỏi bằng đạo binh thứ nhứt. Lính đạo binh nầy ở tại ngũ có 3 tháng rồi phải mắc chưn lính 7 năm 4 tháng, phải tập luyện 2 kỳ, mỗi kỳ 60 ngày, rồi mới vào đạo binh Cơ bị và Hộ-quốc.

Đạo binh chót đây là lính 17 cho đến 20 tuổi cùng là các kẻ đã được miễn sai, trừ hồi và cựu lưu hậu. Đạo binh nầy không học tập nghề binh, song khi có giặc cũng sẽ gọi đến.

Khi Nhựt đánh với Nga, Chánh-phủ Nhựt có điền lính 3 tháng.

(Sau sẽ tiếp theo)

Chuyện kín

Hằng-bạc của nhà-nước Ăng-lê đang trừ một việc kín rất quan hệ cho Hoàng-đế A-lơ-măn đương kim. tuy có nhiều người xin Ăng-lê đem ra mà dụng mà Ang-lê chưa chịu đem ra, ấy là một đều danh dự nó làm cho các việc phải ngưng lại, mà đó là việc danh dự của Hằng-bạc Ang-lê. Việc kín ấy là tờ di ngôn thứ ba của ông Ti-tư-mạc (Bismark) là Thiết-thủ-tể-tướng A-lơ-măn, để lại đặng trả thù đặng nhục Hoàng-đế A-lơ-măn.

Thiên hạ còn nhớ ông Ti-tư-mặc khi chết xuống suối vàng mà còn ngậm oán đeo hờn Hoàng-đế A-lơ-măn. Bà Tể-tướng phu-nhơn và bộ-hạ của ngài cũng đều oán Hoàng-đế đó. Thiên hạ cũng rỏ là khi sanh tiền ông Ti-tư-mạc miệng lưỡi như gươm bén, ngòi viết tợ dao mài, chẳng hề vị Hoàng-đế ấy bao giờ. Tại Hoàng-đế A-lơ-măn bì bạc ngài, nên trong tờ di ngôn ngài thuật đủ đều, từ bịnh Hoàng-đế Fréderic là vua cha cho đến việc mưu sự đặng ngăn đường không cho Hoàng-đế đau lên ngôi, thuật việc Hoàng-đế Frederic lên ngôi không đặng bao lâu, thuật đến lúc ban sơ Hoàng-đế đương kim lên ngôi, thuật việc Hoàng-đế đương

Thuốc điếu hiệu CANON

BAO-XANH

Đà ngon mà lại rẻ tiền

TRUYỆN

Người Thám-hiểm

NƯỚC CHĂN-CHẤT

Của ông Bá-lạp-Mông nước Mỹ soạn.

L. T. L. dịch sách tàu ra.

(Tiếp theo)

Khi rước tới cung rồi, Vua cùng các vị phó-vương bàn kín, sợ thần tinh giậy, không chịu ở lại hưởng đồ lễ vật chăng. Âu là lấy sợi giây bữu-bối, mà cột hai chơn thần lại cho thiệt chặt. Sợi giây nầy là của các bộ thần nước tôi đời thượng-cổ, lấy tóc con trai con gái còn đồng-trinh trong hai mươi bôn họ, kết thêm giây vàng mà xe thành ra. Từ xưa vẫn truyền lại rành, giây ấy mà cột chơn ông thần nào, thì ông thần ấy không phép gì mà biến hóa đi đâu được nữa. Nên bây giờ mà cột Ngài đây, là vì cớ đó.

Và lại vua xưa rầy, vốn hay ăn thịt người, sợ ô-uế, nên ra sông Tính-nghiệp tắm rửa ăn chay trong ba tháng, rồi mới về cầu nguyện, khi đó sẽ lấy hết vàng ngọc rong nước, đưa chơn thần về thiên-đình, đặng đừng tâu tội Vua ở hạ-giới ăn thịt người.

Vua đã đem giây cột thần vào đá đâu đây rồi, bèn ngự-giá tới sông Tính-nghiệp chai-giới ba tháng, chỉ lưu bốn vị đại-thần ở lại coi động tịnh mà thôi. Tức là bốn người mặc áo màu cới ngựa mà ngài hết tế nhào mấy bữa trước đó.

Sau bốn viên quan ấy, có một viên xướng lên nói :

Ta nghe thần thì mình vàng, vì trên thiên-đình giàu có lắm, cửa nhà đồ-vật gì cũng thuần là vàng cả. Mà sao vị thần nầy lại trắng trắng, có lẽ là thần ăn xin gì đây ; Chớ không sao chẳng thấy có chút vàng nào ráo ?

Ba quan đại thần kia nghe nói cả kinh, bèn hạch rằng :

Chết ! Sao quan lớn bạ ăn bạ nói thế ? lớ Thần ngài nghe tiếng đây, ắt là dận lây đến cả hoàng-thượng ta, thì chẳng té ra quan lớn làm tôi bất-trung. Chuyện nầy chúng tôi phải làm phiền tấu, đặng hoàng-thượng lấy đầu quan lớn mà tạ thần mới xong.

Ông quan kia nghe nói, sợ chẳng còn bốn vía nào, van lạy chí chết, xin tha tội đừng tâu vua hay. Trong có hai vị dung thứ, còn một vị khăng khăng không nghe, viên quan ấy lại càng sợ lắm, sau phải vét hết vàng ngọc trong nhà, từ đời ông cha để lại, đem lo lót ba quan đại thần kia mới được êm chuyện. Không nhưng vậy mà thôi, lại còn phạt đem vàng lá, kêu thợ sơn lại, tô điểm mình thần cho có oai phong. Và xuất gia-đình khuân vác đồ vật của thần để vô trong hang, đặng chuộc tội nói năng vô phép.

Lúc ấy ba vị kia bàn riêng với nhau rằng :

Bây giờ nêu để một mình viên ấy, coi khuân đồ vật, thì thần giáng phước riêng cho một va, chẳng thà ba ta cùng ra độc xuất, phước ta cùng hưởng, tội mặc va chịu.

Bàn rồi đều kéo nhau đi, còn đang khuân đồ dở dang, thì ngài tỉnh giậy, tiếng la như sấm, ai nấy đều hoảng chạy tròn lấy người. kẻ bốn vị đại thần lại hội nghị với nhau rằng :

Coi ý thần ngài dận thể, chắc là ngài không muốn ngự chỗ hành-cung nầy, âu ta di thần về kinh-đô, sau sẽ sai sứ ra sông tâu với hoàng thượng, đặng sửa soạn hoanh-cung cho đẹp đẽ, bây giờ ta rước thần vào ngự, thì thần ắt vui lòng.

Chúng đều khen phải, song có vị quan chỉ vì một tiếng nói mà khánh tận cả gia-tài trước, lòng vừa tiếc của lại vừa căm, bèn đặt lời nói rằng :

Phàm thần thì hoà-nhã lắm mới phải, chớ đương thình không mà la lôi om sòm như vậy, thì e vị-tất đã phải. Và nghe xưa nay vẫn truyền rằng, lông mũi của thần, bỏ vào lửa lửa không cháy, để xuống nước, nước rẽ hai, thì ta nên treo thưởng mộ người nhỏ thử mấy cái, đặng thí nghiệm coi, thiệt giả thì sẽ biết. Sau có hai tên hạm tiến liều vào, rủi bị thần bắt đặng, thì vị đại-thần kia lại càng hết hồn. Lát lâu có một tên ra được bảo rằng ; Thần ngài đòi ăn Vị quan ấy lại càng quả quyết không phải là thần. Nếu thần, sao cũng đòi ăn khát uống như người ? Mà có ăn nữa, cũng ăn cái hới mà thôi thì ta thử đem đồ ăn uống đặng dâng ngài nếu ngài cũng bỏ vào miệng mà nhai nuốt thiệt, thì chắc là giống chi quái gở chớ không phải là thần.

(Còn nữa)

kim mích với bà Thái hoàng hậu là mẹ trong vụ tờ chúc ngôn vua cha và thuật luôn đến việc Hoàng-đế đương kim không dùng Ngài làm tể tướng, các việc thuật lại rõ ràng.

Hồi Ti-tư-mạc còn sống muốn đăng báo cho thiên hạ rõ, mà bị Hoàng-đế hâm lấm, nên không đăng báo được. Ti-tư-mạc sợ nếu để tờ giấy ở tại xứ A-lơ-măn thì chắt sẽ bị Hoàng-đế xét bắt lấy ráo, nên ngài lén gởi qua xứ Ang-lê, giao cho Hằng-bạc nhà-nước Ang-lê giữ dùm.

Khi Ti-tư-mạc chết rồi, các công-tử con ngài có được lịnh bảo đừng đăng báo, các công-tử đã trọng hứa nên còn gởi tại Hằng-bạc nhà-nước Ang-lê, đợi chừng Hoàng-đế nầy chết rồi mới cao rao. Hoàng-đế hay chuyện ấy bèn làm hết sức đặng lấy các tờ giấy ấy mà vô ích. Trong tờ di ngôn ấy có thuật các việc trước khi Hoàng-đế chưa lên ngôi và sau khi lên ngôi rồi. nếu thiên hạ hay thì Hoàng-đế A-lơ-măn không dễ ăn ngồi với dòng Habsbourg (*Háp-xi-bua*) là dòng Hoàng-đế đang cai trị nước Cô-trích bây giờ đây, bề gì hai trào sẽ chẳng thuận nhau được.

CON NGƯỜI TRỜI BIỂU SANH TRƯỞNG Ở ĐÂU HAY ĐÓ

(*Les hommes arrivent au monde comme ils peuvent...*)

Tôi là một tên mọi đen. Từ mười năm nay tôi làm thân-sĩ thay mặt đổi lời cho xứ Goa-đờ-lúp *tại Hạ-nghị-viện. Tôi đã truyền tận bình sanh chí thần tinh, thổ tận bình sanh chí não lực, đặng lập cuộc hoà-nhả, ráng làm cho nhơn quần một ngày một thuần lương, cũng giúp cuộc kinh tế cho thạnh hành. Vẫn con người trời dạy sanh trưởng ở đâu thì hay vậy! Có gia trị là tại nơi mình biết chơn đạo, chánh trực, biết cái sự cao thượng của nguyên sanh (ngồn sống ở đời), truyền tận bình sanh chí lực đặng bảo tồn cái nhơn-phẩm, cái thể thống ở đời, lo làm lụng, ăn học cho đặng một ngày càng tột chồ lành.*

Tôi chẳng hề nói, cũng chẳng hề tưởng rằng Hắc-chủng (loài đen), cho đặng tấn hóa hầu hưởng quyền tự do và tự chuyên, cho đặng gia tăng tiền tài, cho đặng quãng khai tánh trí, và tinh luyện thần tình, thì phải ghen ghét các chủng tộc khác đâu. Mà Hắc-chủng phải ráng sức học đòi bắt chước các chủng tộc khác trong gương lành thói tốt. Và lại ai ai cũng đều biết Hắc-chủng đã hậu tấn trong cuộc mở mang thuộc địa. Bạch chủng đã hưởng 18 thế kỷ văn minh và tổ truyền; Bạch-chủng là huynh trưởng và là tiên bối của các chủng tộc khác. Mọi lai bởi cái tư ý, cái biên tính của người tây hành quyền áp phục mọi cái, mà sanh ra, thậm chí người tây trong việc sanh sản cũng còn áp phục, cho nên mọi lai nhờ cái lòng nhơn từ của cha hạnh ngộ mà nên. Còn Mọi hoang, đê tiện, không thân quyến, chẳng chồ cậy nương, bị áp phục, hiếp đáp lâu đời, mà vào được vòng tiến hóa nhơn quần là cũng nhờ Cộng-hoà-quốc Langsa đã ra ơn bẽ xiềng mà cao rao rằng: mọi đen cũng đồng thể với các nhơn loại, cũng như nhơn loài khác, được hưởng cái ơn văn minh và được nhờ ơn Luật Cộng-hoà bão bọc. Thì Mọi ấy đang tấn bộ, bước qua khỏi cái ngạch hắc-ám, nay đã đặng đắc chí, vì có một đám đông loại tinh anh đang làm sang cho nước Langsa rất khoan hồng đại độ vậy.

GRATIEN CANDACE
Thân sĩ Goa-đờ-lúp ký

(*Dịch ở báo Midi-Colonial*)

Nhơn cùng tắc biến

(*La révolte de la bête*)

Binh Đức phản, giết tướng. Lời chứng kiến khai

Báo l'Evenin-sun ở Nhiêu-đô có đăng báo cái việc binh thủy phản ở tại Velhemshaven trong ngày 30 juillet rồi, ấy là lời khai của quan hai Glatfelder, mà đã rao 8 bữa trước lời khai của Thủy-sư-đề-Đốc Von Capelle giữa Hội-công-đồng Đức quốc.

Quan hai Glatfelder nói rằng có 12.000 matelots làm loạn từ ngày 30 juillet cho đến mồng 8 août mới trừ được. Việc loạn nầy có Hội Phái-viên làm đầu âm mưu trước tại thành Berne ở xứ Suisse. Khi quan hai thuật việc sửa soạn làm loạn làm sao rồi bèn nói rằng:

Bữa 30 juillet khi lính matelots trần binh xong rồi bèn được lịnh phải sắp hàng đứng vòng bán nguyệt trước mặt các quan thủy mà nghe lịnh. Khi ấy có quan thủy lớn chức xơm tới diễn-thuyết mà tôi nghe không rõ cho hết, đoạn dạy lính phải tung hô vạn tuế cho Hoàng-đế Đức-quốc. Lính không vưng lời, cứ đứng làm thinh. Các quan sửng sốt một hồi, rồi giận dữ rầy la, kê đó có một quan thủy nhảy lại đánh một tên lính mạnh quá cho đến đổi chảy máu lỉnh láng. Hết thảy lính đều áp lại vật các quan xuống mà đánh đập tưng bừng, tôi nghe tiếng gầm hét, hột rền như chó sói gặp thịt vậy. Ấy là tiếng lính ó ré xô nhau đánh nhau đặng áp đến chỗ các quan mà có nhiều vị đã chết rồi. Khi đánh đã nư rồi lính bèn kéo nhau về đồn. Đi dọc đường gặp 2.300 lính khác, bèn rủ nhau đến trại ballon mà phóng hỏa.

Song le khi ấy có 2 cái đồn ở gần mé biển xạ đại bát bắn lính ấy mà chúng nó không nao, áp vào công phá các đồn ấy, lấy được 1 cái. Các đồn khác bèn áp xạ đại bát vào đồ mà vì đồn bị lính lấy đó thì ở về hướng Nam, áp bắn vãi lại, nhờ có các súng đại bát day mặt xuống biển, còn các đồn kia súng to thì cũng day xuống biển, phải dùng súng nhỏ mà bắn lên. Trong cơn bắn lộn với nhau thình lình có tiếng trái phá nổ ầm ầm, ấy là lính đã vào xưởng đóng tàu mà quăng trái phá, phá nát 3 chiếc.

Song le bởi lính loạn không có ai điều khiển, phần thì bị thương nhiều, nên ngã lòng chịu thua, kéo nhau về tàu chịu tội. Mà trong đám loạn ấy có nhiều người giả thua xuống tàu ó lên muốn giựt tàu, mà mắc bị súng liên thinh loạn xạ nên phải hàng đầu thọ tội, phải 8 ngày mới trừ tuyệt.

(*Rút trong báo Daily mail.*)

THÔNG BÁO

(*Informations*)

ĐÔNG-DƯƠNG

(*Indochine française*)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 4 f. 00
Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 2$00 tới 2$05.

Sàigòn

Quốc trái. — Việc quốc-trái năm 1917 ắt sẽ được số cao, ở Lục-tỉnh tiền cho vay nghe nhiều lắm. Như hạt Sốctrang tiền bá tánh cho vay tới 900.000 quan tiền tây, ở Mytho cho vay 500.000 quan, hạt Gocông cho vay 250.000 quan cũng còn nhiều tỉnh khác đã cho vay khá lắm, cũng là nhờ các viên quan annam lo lắng rao truyền cuộc quốc trái.

Hằng thật, vì muốn đẹp ý quan chúa tể Thuộc-địa nầy, thì các quan Tham-biện chủ tỉnh, và các quan phủ, quan huyện đã tận tình lo lắng kêu vang đến lòng rộng rãi nhiệt thành của người annam.

Tên các sĩ-tử thi đậu cấp bằng « certificat d'étude primaire ». — *Trò nữ*: Cô Noncet (Marie, Louise) cô Marie son; Phạm-thị-Báu, Ng.-thị-Thiếp (Suzanne), Đoàn-thị-Trinh, cô Mutel (Suzanne, Yvonne) cô Belin (mariette, Alice) cô Daguerre (Eugénie, Marthe) Phan-thị-Nà, cô Robert (Léa) cô Maureau (Simone) cô Moiseau (Marie) cô Etienne (Marie) Bonnefoy (Raymonde) cô Noncet (Poline) cô Surugue (Marcelle) cô Chevalier (Antoinnette) cô Nicod (Marie Louise).

Trò nam: M.M. Vally (Julien) Michel (Joseph, son Ngan, Delhouméad (Pierre) Paganel (Roger) Đang-thái-nguơn, Minh (Hubert) Godard (Ferdnand) Fourné (René) Hong-Tuấn, Ng.-v.-Lý, Peune (Etienne) Trần-v-Phương, Vương-biên-Diêu, Trần-quan-Viên Lê.-v.-Thơ, Trần-v.-Dậu (Cantho) Ng.-v.-Đôn, Ng.-v.-Kỳ (Huy) Ng.-v.-Điêu, Trần-v.-Sữu, Huỳnh-sanh-Thinh, Dương-v.-Son (Mytho) Ng.-v.-Huê, Trương-v.-Huê, Lê-v.-Phụng, Lê-v.-Đồng, Từ-văn-Quí, Robert (Clément) Hậu Ng.-văn.

Quan Toàn-quyền đi vãng các tỉnh. — Quan Toàn-quyền đi vãng các tỉnh từ ngày mồng 6 Décembre trọn ba bữa, ngày 11 Décembre tới về Saigon, rồi ngày 13 đi ra Dalat 3 bốn ngày. Lần nầy đi có đem phu nhân và lịnh nương theo.

Sổ các trò thi đậu cấp bằng Brevet élémentaire

Mlles Ricquebourg, Jeanne; Regnault, Françoise; Dejean, Julie; Saint-Arroman; Guidon-Lavallée, Marie.

MM. Nguyễn-văn-Yên; Nguyễn-văn-Ninh; Trần-văn-Phiên; Lê-tấn-Nam; Trần-v.-Đặng; Lâm-văn-Huê; Lê-quang-Hộ; Mần Lésin, Casimir, Lê-văn-Hoạch; Diệp-văn-Hoa; Ng.-văn-Đề; Camille de Baix, (Léon Charles), Trần-văn-Phi; Lê-văn-Thế; Lục-văn-Sâu, Ng.-thới-Hiền; Trương-quang-Sồ; Đoàn-v.-Hưởng; Ngô-quế-Thể.

* * *

Quan Toàn-quyền viếng Nữ-học đường. — Quan Toàn-quyền Sarraut và bà Toàn-quyền được giấy mời của quan Đốc-học chánh đến viếng Nữ-học đường.

Ngài đến trường đúng 4 giờ chiều. Bà Cai-trường, quan Đốc-học chánh, quan Nguyện-soái Nam-kỳ, ông Quesnel, ông Delestré, ông Tholance, và các ông thuộc Nam-kỳ bảo chương-hội chực rước quan Toàn-quyền.

Trò gái Annam và trò gái Cao-man xướng bài Marseillaise tiếng hát rất êm ái thanh bai, các quan và kẻ có mặt đứng lặng tai nghe. Khi hát rồi, thì có một trò gái đem chùm bông dưng cho bà Toàn-quyền thì bà lấy lời tao nhã đáp từ với nhi-nữ ấy. Lại nhi-nữ cũng dưng cho lịnh nương một đôi giầy thêu rất tốt của một đứa trong bọn trò nữ làm. Lịnh nương lãnh lấy và rất đẹp dạ.

Xong rồi, thì trò nữ hát mấy bài sau đây.

La Marseillaise	Chœur.
Le loup et la cigogne	Ly-thi-Diêu.
Bãi trường	Ng.-thi-Anh.
Le lapin	Lê-thi-Châu.
Frère Jacques	Cours enfantin B.
Le lion et le rat	Ng.-thi-Cuong.
Pendant une récréation	Ng.-thi-Anh; Lê-thi-Châu. Dinh-thi-Mau; Ng.-thi-Ngo.
Khuyến-học	Trân-thi-Quê.
Au clair de la lune	Hô-thi-Liêu.
Cadet Rousselle	Chœur.
Nhập-trường	Ng.-thi-Nga.
Le loup et l'agneau	Hô-thi-Bát. Ng.-thi-Tiêng.
La grenouille et le bœuf	Ng.-thi-Anh.
Jean qui pleure et Jean qui rit	Chœur.
Le poisson et le pêcheur	Ng.-thi-Lua.
Le grillon	Ng.-thi-Huê.
Les chevaux de bois	Chœur.
Le bon gite	Hony Kheav.
Le retour	Cann Bène.
Cám ơn thầy	Pomme Peang.
La Bergeronnette	Chœur.
Petite France par Mlles:	Huynh-thi-Liên; Phạm-thi-Loan; Lê-thi-En; Trang-thi-Long; Ng.-thi-Ngoc; Huynh-thi-Lành; Ng.-thi-Bau; Tann-Bène; Pomme-Peang; Seing-Non; Sun-Poy; Ng.-thi-Anh.
Vers la Gloire	Chœur.

Gia-định

Bắt tù tái phạm. — Ngày 12 Décembre quan bắt được tại làng Bình-lợi một tên tù tái phạm, vốn thằng nầy đã bị án khiếm diện 20 năm khổ sai trong tháng Février 1917, nó lánh ẩn cho đến ngày nay mới bắt được.

Biênhòa

Ăn trộm to. — Hôm thứ sáu tuần rồi, bà Souchère mất trộm 400 $. Bà có đi khai, quan dạy lính truy tầm đạo tặc. Có phần được mối nên lính cứ tập nã riết.

Mỹ-tho

Đứa sát nhơn bị bắt. — Tên Trần-v.-Lu, là đứa sát người đờn bà tên là Lu-thị-Hung, nay bắt được bị giải lên Tòa rồi.

Việc đáng khen. — Nghe rằng các viên quan các sở mà nhứt là sở giáo-huấn rất có lòng nhiệt thành cũng nhà nước trong cuộc quốc-trái kỳ nầy. Đây cũng nên nhắc lại mà khen ông Petit là Đốc-học trường tỉnh Mytho đã có lòng tốt lo cuộc quyên tiền cho vay trong phần sở giáo-huấn của ngài coi.

Các ông giáo và các sĩ-tử đều hăn hái vưng nghe lời quan thầy mình nhủ bảo. Cho nên số bạc cho vay kỳ nầy góp được hơn 3 ngàn quan. Mua được 45 giấy quốc-trái 4 quan tiền lời.

Phần tiền các sĩ-tử đậu lại thì đã bắt thăm hôm ngày mồng 5 Décembre đặng lãnh giấy quốc-trái.

Ngày bắt thăm có quan Tham-biện Labbé tọa chủ. Trước khi bắt thăm, quan Tham-biện có giảng mấy lời làm cảm động nhơn tâm, và cám ơn các sư đệ có lòng rộng rãi và trung thành với Mẫu-quốc.

Những người trúng thăm được lãnh giấy quốc-trái là MM. Trần-v.-Quế, Saigon; Hồ-văn-Mai, Sốc-trăng; Ngô-văn-Nghi, Sadec; Huỳnh-văn-Kế, Mytho; Lý-văn-Phan, Mytho; Nguyễn-văn-Hoai, Mytho; Trần-văn-Nghiệp, Mytho.

Trà-vinh

AN-TRƯỜNG

Ăn trộm. — Chệc La-boi mất trôm áo quần chạy kiếm cùng làng, may lại gặp đồ ấy ở nhà chú Cai Th. Song truy ra chú Th. không có ý gian, số là mua của gian của tên Ng... đem bán. Làng bắt được tên ăn trộm và đứa đồng lõa.

Cũng nhờ quan huyện Thơm khéo tra, mới ra được một thằng đồng lõa thứ ba và các món đồ ăn cắp.

Trà-ôn

Quan Toàn-quyền viếng tỉnh Cần-thơ

Chúa nhựt 9 décembre 1917 8 sớm mai, rước quan Toàn-quyền Albert Sarraut, quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ Rivet, quan chánh chủ tỉnh Cần-thơ Métairau, quan ba hầu và một thầy đội tây, lối 8 giờ sáng có 2 chiếc canot, 1 chiếc của ông hương quan Bổn và 1 chiếc của thầy Phó Yên chạy ra hầu đón rước quan Toàn-quyền, tàu vừa cập cầu có bọn Fanfare ở Thủ-ngữ đánh một bản *clairon au chant*. Quan Chánh-soái và các quan vừa bước lên cầu tàu liền đánh tiếp một bản la Marseillaise, có ông chủ sự Tenet, ông gendarme Racine, quan huyện Huấn, thầy cai, thầy phó

Thuốc gói chưa văn hiệu GLOBE

AI AI CŨNG ƯA VÌ NÓ THƠM DIỆU

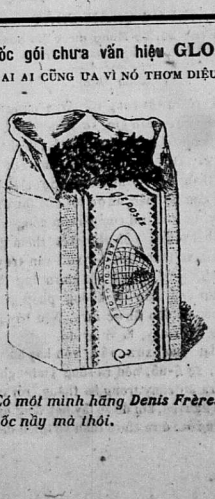

Có một mình hãng Denis Frères trử thuốc nầy mà thôi.

tổng, Hội đồng và hương chức làng cùng mấy bang trưởng bổn thị bổn phố hầu đón rước đi thẳng vô nhà tiệc, quan huyện Huấn chủ quận đọc discours vừa dứt, kế tiếp theo có cô Nguyễn-thị Khanh 10 tuổi học trò của thầy giáo Bền trường học Trà-ôn đọc một bài nữa, quan Toàn-quyền Sarraut trả lời cám ơn quan huyện Huấn, thầy cai, thầy phó, hương chức làng và trò nhỏ thị Khanh và hôn trò nhỏ vì nó có dưng một bouquet và sau hết cũng cám ơn nhơn dân ; vừa dức lời quan Toàn-quyền, thì quan huyện Huấn xin cho thầy phó tổng Yên một cái médaille d'honneur 2e classe vì có công khó nhọc đã nhiều khi với nhà nước Langsa, quan Toàn-quyền hứa chắc khi Ngài trở về Saigon sẽ cho thầy phó Yên médaille, dứt lời quan Nguyên-soái nói thì nhạc tây đánh luôn-luôn cho đến khi quan Toàn-quyền xuống tàu, kế quan Toàn-quyền đi xem trường học con trai và trường học con gái và cho học trò tiền mỗi đứa đều có, Ngài đi ngang qua một nhà chủ thợ mộc annam nghèo hơn hết thấy chủ thợ đặt một bàn để trọng kính Ngài, trên bàn có nãi chuối cao tốt, Ngài thò tay bẻ một trái mà ăn dang khi đi xem trong châu thành Trà-ôn nghĩa là chỉ dấu nhậm lễ mọn của con nhà annam có lòng thành kính, vì trước nhà việc ông hương quan Bổn có phong một cái nhà tiệc rất đẹp đẽ, lại trước nhà mỗi người đều có treo cờ và đặt bàn mà kính Ngài. Sau hết Ngài nói với M. Các, là chủ bọn nhạc tây ở thủ-ngữ Ngài khen ngợi người Annam mà biết tập rèn như vầy.

Thật viên quan và nhơn dân ở Trà-ôn chẳng biết đều chi mà nói cho cùng lòng tốt của quan Toàn-quyền Albert Sarraut không nệ sự cực khổ mà đến xứ Trà-ôn và không quên kẻ nghèo nàn là chủ thợ mộc nói trước đây.

Còn tiền cho nhà nước Langsa vay ở Trà-ôn ước gần 20.000 francs.

Communiqué.

Trung-Kỳ

Một trận bão to. — Nhơn vì ở Trung-kỳ bị bão dữ lắm cho nên đường xe lửa và đường bộ từ Tourane ra Huế bị hư đi không được. Từ ngày 27 novembre thì xe lửa không chạy ra Huế chuyến nào hết. Nhà nước có sắp đặt một trăm đem thơ lập tức, thì trạm đi được từ Tourane ngày mồng 3 đến ngày mồng 5 mới đến Huế.

Đường xe lửa hư hết, cuộc hai nầy sửa soạn lại cũng trút 5. 6 tháng mới rồi. 3 cái cầu lớn để xe lửa chạy gãy ráo, và còn nhiều chỗ hư hại ở các nơi khác nữa. Phía triền núi hướng Bắc (col des Nuages) khúc đường chạy dài chỗ nầy hư nặng hơn hết. Tại cây trụ số 75.700, núi đá vỡ tan nát do chỗ ấy được 250.000 thước chuông. Đất coi còn rung rinh chưa yên, còn 100.000 thước chuông nữa coi bộ muốn vỡ nữa. Không thể nào sửa được tức tốc cuộc điều tàng nầy.

Huế với Tourane lúc ni bặt tin, các tàu nhỏ bị bão đưa đi đâu mất.

Quan Thống-sứ có kêu tàu sở thương chánh đến cứu cấp đem đồ ăn cho người tây ở Huế và ở tỉnh Quảng-trị và Đông-hơi.

Chiếc tàu các chú Tonglée bị tấp lên bãi biển ngay tỉnh Quảng-ngãi và coi hư ráo. Chiếc tàu Nhựt bổn Chyodo Maru bị tấp vô vịnh Lutin vô trong cát xa bờ 50 thước, coi bộ cũng hư hại khá. Người trong tàu lên dời được không có ai chết.

Cao-Mên

Banam

Cường dâm. — Tại làng Kim-long có xảy ra việc quái gỡ sau đây.

Tên Namthơ, lâm rẫy, bữa díp đi ra coi ruộng với con đầy tớ của ông gia, nàng ấy còn xuân, tuổi vừa 20, tên là Trương-thị-Th.

Cả hai đi đó là đi đuổi chim kẻo nó phá lúa mới chín, ai dè nơi vắng vẻ mà trai với gái gần nhau sao cho khỏi quỉ dục. Chú nọ mới làm ngan, hâm he đánh đập làm lung, cô kia phải thất trận hàng đầu.

Xử tử ba mạng. — Ngày mồng 4 déc. tại Nam-van có xử tử ba mạng, là tên Thêm, Thoum và Mey là ba đứa hạ sát ông Commailles là người tây cai quản cảnh đồn đề thiên đề thích.

Chúng nó đã bị tòa hình kết án tử hôm ngày 22 mars 1917, nay phải ra pháp trường tử địa.

SỐ MẤY TÊN NGƯỜI VÀO HỘI TƯ-CẤP NAM-KỲ ĐỂ GIÚP NGƯỜI BỊ NẠN VỀ BINH-CÁCH

(Liste des adhérents de l'Assistance Cochinchinoise aux victimes de la guerre)

Hội tư-cấp Nam-kỳ để giúp người bị nạn về binh-cách, nhắn cho các vị nghị-viên đặng hay rằng ngày 8 Déc. 1917, hội đã gởi 40.000 fr. bằng một cái ngân-phiếu của hãng bạc Đông-dương tại Paris, gởi cho ông Bloch làm quan xem xét sổ bộ hiện đang làm chánh chủ hội chần tế những tiền cứu giúp của các Thuộc-địa cho những người bị nạn về binh cách, hãng bạc Đông-dương cũng vui lòng mà gởi giùm và tính giá bạc cao hơn giá thường mỗi ngày.

Tổng cọng số tiền đã gởi về chánh-quốc đến nay là :

Avril 1916. . . .	20.000fr.
Mai 1916.	25.000 »
Juin 1916	30.000 »
Juillet 1916 . . .	30.000 »
Août 1916. . . .	30.000 »
Septembre 1916.	35.000 »
Octobre 1916 . .	35.000 »
Novembre 1916 .	25.000 »
Décembre 1916 .	25.000 »
Janvier 1917. . .	25.000 »
Février 1917. . .	25.000 »
Mars 1917. . . .	25.000 »
Avril 1917. . . .	25.000 »
Mai 1917	25.000 »
Juin 1917	35.000 »
Juillet 1917 . . .	50.000 »
Août 1917. . . .	25.000 »
Septembre . . .	25.000 »
Octobre.	25.000 »
Novembre. . . .	40.000 »
Cọng	580.000 fr.

Hội xin mấy ông ấy kiếp gởi số tiền mình hùn đóng cho thơ-kỳ-viện Phòng Thương-mãi hầu đặng mỗi tháng gởi cho đúng kỳ số tiền tư-cấp về Đại-pháp.

ÂU-CHÂU

Đánh phép

(Dùng khói mà giấu tàu)

Có tin bên Ang-lê gởi sang nói cách bày đặng cự với tàu lặng A-lơ-măn rất hiệu nghiệm : Có nhiều chiếc tàu buôn dùng khói mà giấu tàu làm cho tàu lặng không thấy đường mà thọc. Mỗi chiếc tàu buôn đều có đem máy làm khói theo, hễ gặp tàu lặng A-lơ-măn nó rược thì mau bỏ máy xuống biển xịt khói tuôn ra mịt mù làm cho tàu ở dưới nước phải bơ.

Quan Thủy-bộ Thượng thơ Huê-kỳ dạy làm máy ấy rất nhiều để phát cho các tàu buôn.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Thơ Nhựt-bổn

(Lettre du Japon)

Tokyo, 1er Nov. 1917

Gần hai năm nay các công-sứ Nhựt ở Ôt-tra-li tư tờ cho hay rằng thiên hạ phàn nàn sự dối giả của các lò nghệ Nhựt-bổn, gởi hàng hóa qua bán không chạy ; từ đó tới giờ các lò chưa chịu sửa lại, vì Chánh-phủ cũng có được thơ ở thành Java gởi lại phàn nàn như thế. Mà ở Java lại có việc trọng hệ hơn là hàng hóa gởi qua không giống kiểu. Cuộc làm ăn như vậy thì rất hại cho việc thương-mãi Nhựt-bổn chung, và làm cho các nhà buôn Đông-dương sẽ có cớ mà phàn nàn thêm, vì họ không ám hạp cho hàng Nhựt qua đó tranh thương. Chánh-phủ phải trừng trị các con buôn và lò nghề nào mà nhẫn tâm làm hại cuộc kinh tế của xứ sở như thế ; đã có dấu Chánh-phủ sẽ ra tay.

Còn về việc Nhựt-bổn thiếu thép xài thì ngày nay bớt lo một thí, mà họa trung hữu phước là nhờ cuộc thiếu thép xài vậy mà Nhựt-bổn mới thấy sự nguy hiểm là sao cứ trông mua ở ngoại-quốc cái món kim khí rất cần dùng, rất quan hệ như rứa.

Tử-tước NAGAYAMA KỲ.

Nói chuyện bên Tàu

(Nouvelles chinoises)

Bắc-kinh, 15 Nov. 1917

Thừa-tướng Đoàn-kỳ-Thoại và các quan Thượng-thơ Nội-các đã cáo thối rồi. Đoàn-kỳ-Thoại tính, dầu cáo thối đặng cùng không, cũng sẽ đi Thiên-tân.

Thượng-hải, 18 Nov. 1917

Đoàn-kỳ-Thoại đã cáo thối và đi Thiên-tân rồi. Các quan Thượng-thơ và quan Đốc-binh Trần-ki-Kwei cũng cáo thối. Phùng-quốc-Chương bảo hai quan Tạ và vương đi ráng khuyên lơn Đoàn-kỳ-Thoại bảo trở về.

Vương-chí-Trân đắc phong Thừa-tướng thế cho Đoàn-kỳ-Thoại.

Thượng-hải, 19 Nov. 1917

Đốc-quân Giang-tô tư điện-tín về Bắc-kinh xin bãi Thượng-nghị-Viện và không chịu phong Thừa tướng gồm luôn chức Binh-bộ Thượng-thợ và xin Chánh-phủ cử Đường-thiệu-Nghi để giảng hòa cho Bắc thuận với Nam.

Đốc-quân ở Hồ-bắc cũng xin cho quan đi giảng hòa ; nói rằng lúc nầy có lẽ để tái lập cuộc hòa bình.

Quảng-đông, 19 Nov. 1917

Xe lửa chiều nầy ở Tỉnh-thành chạy ra Cửu-long-Cang, đến gare Thất-long bị lính chận đánh, chịu vài mũi đạn bèn thối lui trở về Tỉnh-thành, về đến nơi thấy có ít người bộ hành bị đạn ; hằng bèn thối tiền lại cho bộ hành. Còn xe ở Cửu-long-Cang đi một chút, bèn được tin bảo phải trở lại.

Bắc-kinh, 20 Nov. 1917

Phùng-quốc-Chương hội các tướng tính ra lịnh cho binh Cách-mạng phải thối binh đi khỏi Hồ-Nam, bằng bất tuân sẽ hưng binh vấn tội.

Phùng-quốc-Chương tư điện-tín cho Long-tề-Quang bảo phải làm quan thanh tra lưỡng Quảng.

Bắc-kinh, 19 Nov. 1917

Thông tin nhựt trình Times đánh giây thép cho hay rằng Trương-Huân đã bị phát phối rồi.

Quảng-đông, 21 Nov. 1917

Họ nói đoàn tàu trận 5 chiếc ở Sơn-đầu nay có 3 chiếc chạy đậu tại Phước-Châu, còn 2 chiếc còn ở Sơn-đầu.

Có tin giây thép rằng : Binh Trào đánh Sơn-đầu đã bắt được tướng giặc tên là Ng.-wa rồi.

Nói chuyện Nhựt-bổn với Mỹ-quốc

Thơ ông Tử-tước Nagayama viết cho báo Echo de Chine, *Bổn-quán xin dịch ra đây cho khán quan nhàn lãm ;*

Sự thủ tạc Nhựt với Mỹ, tuy hề ngoài thì tao nhã, mà hề trong thì có nhiều việc bất bình. Nhựt nói rằng Mỹ muốn làm cho công nghệ của Nhựt hư hoại, vì Mỹ cấm không cho xuất cảng chẳng những là thép, mà lại cấm luôn tới vàng nữa.

Còn Mỹ thì nói Nhựt làm bộ vào đồng-minh, mà trong lòng thì còn tử tế với Đức, và nhờ giặc Âu-châu mà làm giàu, nên Nhựt không muốn cho giặc tàn. Việc nói ấy không lý, vì nếu Nhựt mà còn lòng tử tế với Đức thì tính, thì sẽ muốn cho mau tàn giặc, chớ hề để đánh lâu ngày, thì Đức và Áo phải thua.

Việc thiệt là chánh-phủ Nhựt hằng có lòng với Đồng-minh, còn dân chúng thì bằng lăng bơ lơ, coi các dân Đức cầm tù trong xứ như bạn hàng quí.

Còn nhiều việc khác Đồng-minh trách chúng tôi sao có lòng ôn lương với Đức, cho đó thong thả, không cầm buộc như các chỗ khác. Lời trách ấy có lý, tôi không biết sao mà binh vực bạn đồng-bang tôi. Song le cái

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẨN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn tròn mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
Bàn dài mặc gõ liền bốn kiểu.
mặc cẩm-thạch, thành cẩn hay không
mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cẩn hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Qui ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

潘和成

Phan-hòa-Thành

Magasin de diverses nouveautés soieries

60 rue des Cantonnais 60

TONKIN HANOI

DIPLOME DE MÉRITE

Exposition amicale artistique franco-annamite

A HANOI, EN 1915-1916

Xin trình để liệt vị khán quan đặng tường : Bổn hiệu buôn bán ở Hanoi (Bắc-kỳ) đã lâu, có đủ các thứ hàng hóa về đồ tơ lụa. **HÀNG TÂU, HÀNG TÂY, HÀNG BẮC-KỲ** và **HÀNG SAIGON**, có đủ cả, bán lẻ và bán buôn, tính giá rất nhẹ. Xin các qui khách có dùng đến hàng gì thì chiếu cố đến mà viết thơ cho bổn hiệu ; gởi hàng thì theo cách lãnh hóa giao ngân (contre remboursement).

Hàng Bắc-kỳ thì bổn hiệu lại có nhiều lắm, toàn là thứ hảo hạng của bổn hiệu đặt làm, như là : **LƯƠNG TRƠN VÀ BÔNG, XUYẾN TRƠN VÀ BÔNG, MÌNH BĂNG, LƯỢT LỒNG, LƯƠNG LA-CÀ, LỤA TRƠN VÀ BÔNG, LÁNH TRƠN VÀ BÔNG, KHĂN LƯỢT THẬT TỐT, LƯƠNG SA HẠT, SA TRƠN VÀ BÔNG**, còn nhiều các thứ hàng khác nữa.

Qui ki ách mua hàng từ 10$00 sở lên thì bổn hiệu xin chịu tiền phí tổn gởi hàng.

Muốn coi hàng thì viết thơ hỏi, bổn hiệu xin gởi kiểu (échantillons) đến, để các qui khách coi.

Mình muốn mua đồ ngon mà đi tết ông Đội mới được thưởng Mê-đay công trận, thì có chi ngon cho bằng thứ rượu DUBONNET nầy đâu!

việc như vậy cũng là tại thói tục Á-đông, vì mai mốt đây ở bên Trung-quốc cũng thế, dầu có Đồng-minh can dự mạnh mẽ mặc lòng. Tôi chỉ có một thế cắt nghĩa cuộc ấy là vì người Âu-châu đã ghe phen bị nhọc ngay vì sự bạo tàng của Đức, còn chúng tôi đây thì nghe các báo và các tin giây thép thuật lại thôi. Vả lại chúng tôi đây cũng giống in như dân Mỹ đã khai rằng: không có chi hiềm thù với dân Đức, mà chỉ oán hận cái đám võ-biền và sự áp-chế của họ thôi.

Ai cũng phải rúng động khi thấy Mỹ-quốc chỉnh đốn các đoàn tàu trận hẳn hòi, làm cho Nhựt phải phập phòng, cho nên các báo Nhựt tuy là nói lòi thòi chớ ai cũng hiểu tình tứ. Các chánh-trị-gia đều lo rằng: không biết Mỹ-quốc chỉnh đốn như vậy là chỉ có ý giệt đám võ-biền Đức mà thôi hay là có ý chi khác nữa chăng? Dân Đức bị cầm tù (lổng) ở đây chắc bề gì họ cũng sẽ gieo cái trí nghi ngờ ấy trong lòng dân Nhựt; bao nhiêu đó cũng là cuộc lộng hiềm rồi.

Tàu với Nhựt

Trong báo Echo-de-Chine ở Thượng-hải có nói như vầy:

Nhựt đang kiếm tìm thép ở ngoài Mỹ-quốc. Bởi đó cho nên Nhựt mới tính đem binh khí đổi cho Tàu đặng xin một cái mỏ khoáng. Vã lại Đại-tổng-Thống Phùng-quốc-Chương còn du dự chưa quyết giao cho Nhựt mỏ khoáng tại Nam-kinh, vì Ngài trách thầm Nhựt sao đi can dự trong đám loạn ở hướng Nam.

Nhơn dân Trung-quốc không ưa Nhựt, nên bây giờ mà nhường giao cái chi cho Nhựt, họ cũng trành tròn, mà Phùng-quốc-Chương thì muốn cho được lòng dân cũng như Đoạn-kỳ-Thoại muốn cho được bụng các Đốc-quân, nên Ngài vẫn biết nếu mình nhường giao cho Nhựt một mỏ khoáng, dầu là có kỳ có hạn mặc lòng, cũng là một việc thất dân tâm, làm cho phe Quốc-dân-đảng thêm vị kiến. Bởi ấy mà Ngài còn du dự chưa ắt chịu thâu binh khí của Nhựt giúp đặng đổi mỏ khoáng. Các việc lôi thôi như rứa nó làm cho ta thấy Trung-huê chẳng hề tiến bộ được, phải biết thời vụ rằng bất câu là nước nào, dầu phú cường cho thế mấy, mà nếu không cần đến các nước khác về việc kinh tế, hoặc về việc Chánh-trị, thì không hề tiến hoá bao giờ. Đó, như sự Nhựt nay mà thiếu thép dùng cũng là một gương trước mắt, cho nên lời luận trên đây một ngày kia sẽ có hiệu nghiệm.

TÔI KHÔNG ĐÔI BỤNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực đặng bổ dưỡng khí-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạo thường thì chớ khá dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs frelatés) và có nhiều khi tuy đặt tên rất huê mỹ chớ kỳ trung một đôi khi tổn hại, đám đàn cũng có bán thứ rượu ấy, hễ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niêm dịch (la muqueuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÉ

rượu

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu nầy làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bạc-hà mà êm vị đặng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thao, dầu cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê đặng.

Phải nài!

nơi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vầy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, *môn bài số 16, Sàigòn, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.*

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

Hoa-lan với Mỹ

Tại Bắc-kinh hôm 16 oct. 11 giờ rưỡi tối, 30 tên lính Hoa-lan đánh lộn với 10 tên lính Mỹ, trong nhà điếm. Lính Mỹ vì ít nên lui về tới nhà Hội-quán, lính Hoa-lan rược theo đến đó đạp cửa nhà Hội-quán của quan Võ Mỹ. Khi sứ-thần Mỹ hay đặng bèn sai 20 sơn-đầm đến dẫn lính Mỹ về đồn. Sứ-thần Hoa-lan cũng sai 100 lính đến mà hộ trì lính mình, là kẻ đã ra tay trước.

Hạ-môn

Bắn một người làm báo. — Quán *Dân nạn-nhựt-báo* bị đóng cửa vì khai các việc xấu của quan Đốc-binh Trần-quốc-Mou. Còn chủ bút thì bị bắn.

Quan Đốc-binh Trần-quốc-Mou kiếm cớ rằng chủ bút ấy có giao thông với Cách-mạng ở Quảng-đông.

Quảng-đông

Tôn-dật-Tiên (chớ không phải nhựt-Tiên). — Có điện-tín ở Hongkong nói rằng Tôn-dật-Tiên đã nhường chức Đại-nguơn-Soái lại cho Lục-vinh-Đình.

Lính tập annam tại Pháp

(Nos tirailleurs en France)

Tôi thiết tưởng phải theo đúng như điều trong giao-kèo, mà theo như thế càng lợi lắm vì người Annam phải lắm những việc tốn nhiều hơi-sức, quá tầm lực của họ nữa.

Kỷ-luật. — Về tâm trí thợ thì tôi không có gì trình cả. Cách ăn ở của thợ được thỏa lòng lắm mà bụng dạ thì rất là thành thiệt. Tôi có nói chuyện với mấy người thì họ ra bộ thích ở Y... hơn, nhưng cũng bằng lòng cả.

Súc-khỏe. — Sức khỏe của thợ Annam tốt lắm; từ khi lập toán thợ nầy đến giờ, ít người đau lắm. Có quan thầy thuốc ở nhà thương T... cứ đến kỳ hạn lại thăm thợ thuyền. Ngày 21 mai có một người vào ở nhà thương đó nhưng bịnh nhẹ thôi.

Hôm ấy tôi có trông thấy cả hai người là người ở hàng quân, ở nhà thương ra vì đã khỏi bịnh. (*Còn nữa*).

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

Bổn quán lấy làm cám ơn chư vị kể ra sau nầy, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bổn quán; ấy là sự giúp cho Bổn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình			Số mandat
8037	H.v.T. TDM	—	6$00 035 373
3256	Ng.v.L. Thotnot	—	0.50 560 771
6253	D.th.H. Vinhlong	—	0.50 068.512
5010	H.k B. Soctrang	—	1 070 664
3288	L v H Longxuyên	—	2 070 038
3259	T.n.N. »	—	0.50 »
6253	Ng t C. Vinhlong	—	6 timbres
3027	village Binh-tu-Dong Cholon	—	10 00 055 562
5252 61	Ecole Tanan	—	1 035 998
2002	L.th D Cap	—	0 50 054 559
2756	T.th.Ng Cangioc	—	0 50 timbre

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THỔ SẢN	CÂN TA	GIÁ BẠC
Củi lò	Thước chuông	1 50 tới 2 00
Cây tràm 0m45 tới 0m50	»	0.80
Cây đề nhuộm — vàng	một tạ	2.00
— vàng lợt	»	2.50
— đỏ	»	1.50
Gạch tiểu	một muôn	85.00
Gạch Bắc-kỳ	một ngàn	130.90
Gạch Hồng-mao	»	150.00
Gạch xi-măn — đặc hạng nhứt	một trăm	6.50
— đặc hạng nhì	»	3.50
— có lỗ	»	6.50
Đầu khấu — hạng nhứt và hạng nhì	60 kil. 4	250 tới 350
— rừng	»	20 » 30
Cao-su — annam	»	170 » 180
— Lào	»	100 » 140
Vôi bột	»	0.95
Vôi cục Bắc-kỳ	100 kil.	1.35
Sáp ong	60 kil. 4	70 » 85
Heo sống	100 kil.	27 » 33
Dừa khô	68 kil.	5.50 » 6.50
Sừng — trâu	»	7 » 9
— bò	»	27 » 29
— nai	»	26 » 28.00
Bông — không hột	60 kil. 400	43 » 45
— còn hột tùy hạng	63 » 420	11 » 13
Tôm khô không vỏ, hạng nhứt	60 » 400	40 » 46
» hạng thường	»	25 » 35
Tôm khô còn vỏ	68 kil.	20 » 25
Văng nhựa, số 1	60 » 400	130 » 1.50
» số 2	»	100 » 110
Nhựa sơn chưa lọc	»	30 tới 32
Đạu phụng	»	6 » 7
Hột sen	60 kil.	9.00 tới 10.00
Dầu cá	68 »	8.00 » 9
Mở heo	60 » 400	23 » 25.00
Dầu phụng	68 »	20.00 » 21.00
Dầu dừa	68 »	13.00 » 14.00
Cải Cao-mên	»	4 50 » 6.00
Đậu khô Nam-kỳ	60 kil. 400	2.50 » 4.00
Bắp trắng	100 kil.	1.80 1.90
Bắp đỏ	»	2 70 2.80
Cau khô	75 kil.	28 tới 36
Da — trâu	68 »	25 »
— bò	»	20 » 22
— nai	»	47 » 49
Hồ tiêu — có giấy	63 kil. 420	42 » 43
— không giấy	»	27 » 28
Tiêu sọ có giấy	»	52 » 53
Khô tra	60 kil. 400	25 » 27
Mây sợi	»	5 » 7
Ngói móc	một muôn	65 »
Ngói ống	»	35 »
Ngói Bắc-kỳ	một ngàn	55 »
Bong bóng cá — hạng nhứt	60 kil. 400	220 tới 300
— » nhì	»	150 » 220
— » ba	»	30 » 50
— » tư	»	30 » 40
Tơ — Tânchâu	150 cân	360 400
— Batri-Mecay	60 kil. 400	340
— Cambodge	»	360 » 400
Múi	»	0.90

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

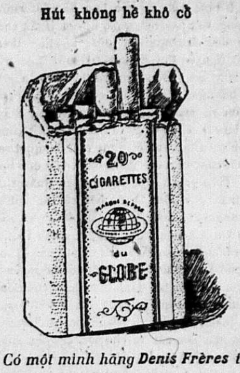

Có một mình hãng ***Denis Frères*** *trữ thuốc nầy mà thôi.*

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES

Plaques D'enseigne, Dateur, Cachets, En Cuivre, etc.

ATELIER DE GRAVURE SUR METAUX
NG. CHI-HOA
GRAVEUR
42, AMIRAL-DUPRE SAIGON

En Tous Genres Prix Modéré

Kính trình chư quí vị tôi có lập TIỆM KHẮC CON DẤU ĐỒNG VÀ MỦ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mộ bia đá cẩm thạch đề mả (pierres tombales), có đủ thứ con dấu lạ. Quí khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thơ cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi vừa ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính giá thiệt rẻ, tôi rất đội ơn vô cùng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA

GRAVEUR

42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bỏ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết mình một ly

TONI KOLA

Mình hãng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chác của hãng rất kỹ cang. Hãng sẵng lòng gởi bổn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VỊ

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết

Dictionnaire des Homonymes annamites

Accompagné d'un apprendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

par **NGUYỄN-VĂN-MAI**

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách nầy có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhầm Đồng âm, mà phải viết *dấu hỏi* hay là *dấu ngã*, hoặc viết *d* hay là *g* ở trước c hay là *t*, có *g* hay là không *g* ở sau.

Nhơn có lời châu thị của quan Đốc học chánh, ngày 31 août 1916, dạy rằng « *Đến các khoa thi tới đây, thì trong những bài hạch về tiếng annam quan giám-khảo chấm vở hết sức nghiêm* ». Vậy nên tôi ngụ ý dọn bổn nầy, ngõ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho trúng theo Tự-điển Génibrel và Paulus Của. Hễ có nghi ngại chữ nào, lật quyển nầy ra mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới), và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

Giá: 0 $ 40

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Ký in lại rồi.
Không hình 1$00 | Có hình 2$00 | Tiền gởi 0$20

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì không iệun thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-day, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: J.Z.-. Paulhac { Ở Toulouse, Bá de Strasbourg, số 72-74 / Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông BOY LANDRY { Số 19 đường Bonnard, Saigon. / Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghị xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thể sức khỏe
mà lại là rành mùi thuốc ngon.

PILULES PINK POUR PERSONNES PÂLES

HOÀI DƯƠNG BỊNH

Muốn trừ cái bịnh hoài dương thì phải đựa thứ thuốc bổ huyết bổ cân mà uống mới đặng.

Trong cái bịnh hoài dương nầy có nhiều cớ, một là não-cân có bịnh, hai là cốt chẳng suy khuyết.

Thường lề cái việc giao cấu thì nó tùng nơi não-cân, nếu não-cân hư bài thì tinh tự dục loại-đọa. Bởi vậy ai có bịnh ấy nên uống thuốc Pilules Pink là một vị thuốc bổ não, cái sức nó bổ huyết bổ cân hay làm cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng, thân thể tráng kiện, chẳng những siêng sẳng trong việc làm ăn, mà lại năng du hí du thực nữa.

Tuy Pilules Pink tánh được mãnh liệt như vậy mặc lòng, chớ kỳ trung hiếu hậu, uống nó vào vô hại.

Tại xứ Thổ-nhĩ-kỳ và xứ Ai-cập là chỗ đờn ông hay có năm thê bảy thiếp, thì hoàn thuốc Pilules Pink bán đắt vô cùng, thiên hạ ưa dùng vì nó chữa cái bịnh hoài dương rất hay rất lẹ.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trử tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

PILULES PINK POUR PERSONNES PÂLES

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Conseils médicaux)

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ít vị không đặng tiêu, thì hãy mua rượu Rhum mama là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rham khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo tìm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn.
1º Ngọc-hạp 1916 thiệt giá 0 $ 20 (không phải 0 $ 40).
2º Tiền-căn-báo-hậu thứ 8. 0 30
3º Tuồng Lục-vân-Tiên . . . 0 30

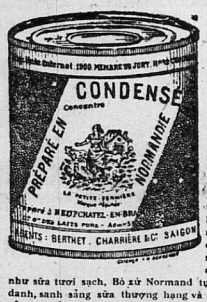

Dọn tại nước Langsa.

Dùng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, vẫn vẫn.

Sức khỏe, Mạnh mẽ, vẫn vẫn.

Sữa đặt Normand hiệu La petite fermière dọn tại tỉnh Normandie trong Đèo Vallée de Bray dọn một cách rất kỹ càng, tuy làm ra đặt mà tánh chất hãy còn như sữa tươi sạch. Bỏ xứ Normand tự thuở nay có danh, sanh sẳng sữa thượng hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.

Thuốc vấn nầy đắt o mà lại chắc, dọn cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng Berthet, Charrière và Công-ty.

Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.— Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người.
Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đỏ tục kêu là dấu trefle.

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trử savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».
Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**
Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**
Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rời hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trử các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON Catinat số 36

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. Bỉ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điếu hiệu là **Cigarettes Diva** *là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khét, cũ, và khỏi mang sự bịnh hoạn, vì thuốc nầy không có nhựa như các thứ thuốc khác, khói nó thơm tho và diện lắm.*

Mỗi một gói thuốc nầy đều có để một cái hình chạp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Bon-Thưởng (Bon-Prime) tặng tổng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây đờn vân vân. Như ai đặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hàng A. et. B. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xaôi đến không đặng, thì gởi thơ và miếng giấy mình đặng cho ông sẽ gởi món đồ của mình đặng đó lập tức.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MẮC LẮM! MÀ RẤT KỸ CÀNG

TIỆM MAY

NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các kiểu áo xiêm vắn, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thức thể.

Có bán sẵn, vải-bô, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ. Lược-lồng Bắc, Cẩm-châu Tàu, cùng hàng Tây, hàng Nhựt-bổn, các màu sắc.

Vân, Nho, Xuyến, Lãnh, Trung-huê, Nhuộm Giá-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vân vân!!!

Nếu chư-quí-vị, muốn hỏi kiểu đồ chi, xin viết thơ để:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,
SAIGON.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE
SOẠN
Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thạnh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1$00
Tiền gởi..... 0 10

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUẸT
HIỆU NÀY

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

THUỐC HAY
(Le meilleur des médicaments)

Nếu chư-tôn đau tì vị, ăn không được tiêu, trong bao tử hay bào bọt khó chịu, bếng ăn thì chư-tôn hãy mua rượu **Quina Gentiane** *mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa.*

Rượu nầy có bán trong các tiệm hàng-xén.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa do quyển
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đức-chúa Nguyễn tới Nguyễn.
3° Đức Nguyễn tới Tây-sơn.
Giá mỗi quyển . . . 0$25
Tiền gởi . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨT — Dạy nhiều món rất khéo, bìa vẽ đẹp.
Giá . . . 0$40
Tiền gởi . . . 0 04

ÔNG LÊ-VĂN-VÔ

Là Lương-y cựu nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) Đã có coi các nhà thương bên tây và Annam đặng 35 năm. Trị đủ chứng bịnh trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở *Dakao, đường Paul Bert số 43 ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.*

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỚ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI, BỊNH CÚM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nếu uống rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trử thuốc nầy là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY

VICHY ÉTAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN
VICHY CÉLESTINS
Có bán nguyên ve và nửa ve.

Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*kẻ*) — đau mấy chỗ lát-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.
VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đọn nước xịt *(môi-khí-chất).*

DĨA HÁT AN-NAM
BẮC-KỲ CAO-MÊN KHÁCH,
LANGSA, vân vân

DĨA CŨ SẼ ĐỔI DĨA MỚI ĐƯỢC
Xin hỏi cách thức
NƠI HÀNG
Berthet, Charrière và Công-Ty
ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68
SAIGON

Phải nài cái nhãn hiệu DISCOBOL trên các máy nói Pathé, ấy là thiệt hiệu lò chế tạo các máy ấy.

Le Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion . . . . . .

Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER